

Số: /QĐ-UBND

Phước Hưng, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Công trình: Kiên cố hóa kênh mương thôn Lương Lộc

Tuyến kênh bờ Kỵ đến đuôi bầu Lương Lộc

Địa điểm XD: xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành thiết kế mẫu mặt đường bê tông xi măng để thực hiện Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 94/2020/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Văn bản số 07/HD-SXD ngày 09/11/2021 của Sở Xây dựng Bình Định hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đường bê tông xi măng thuộc Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của UBND xã Phước Hưng về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2024 đối với các nguồn vốn được phân cấp cho xã quản lý;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của UBND xã Phước Hưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh mương thôn Lương Lộc; Tuyến kênh bờ Ký đến đuôi bầu Lương Lộc do Ban quản lý xã lập, đã được UBND xã Phước Hưng thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 13/BC-UBND ngày 23/10/2024;

Xét đề nghị của Địa chính - Xây dựng xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của công trình: Kiên cố hóa kênh mương thôn Lương Lộc; Tuyến kênh bờ Ký đến đuôi bầu Lương Lộc với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Kiên cố hóa kênh mương thôn Lương Lộc; Tuyến kênh bờ Ký đến đuôi bầu Lương Lộc.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Phước Hưng.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Hưng.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Kiên cố hóa kênh mương thôn Lương Lộc; Tuyến kênh bờ Ký đến đuôi Bầu Lương Lộc nhằm cung nước tưới tự chảy cho 30 ha đất canh tác nông nghiệp xóm 13 thôn Lương Lộc, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, đảm bảo sản xuất đúng thời vụ, chống sa bồi thủy phá, giảm chi phí nạo vét, sửa chữa hàng năm. Góp phần nâng cao tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Phước Hưng nói riêng huyện Tuy Phước nói chung

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

Kiên cố hóa kênh mương thôn Lương Lộc; Tuyến kênh bờ Ký đến đuôi Bầu Lương Lộc với hình thức kênh bê tông M200 đá 1x2 đổ tại chỗ, mặt cắt kênh hình chữ nhật, phân thành từng đoạn L=6m, khớp nối bao tải nhựa đường. Đáy kênh lót bạt nhựa, từng đoạn có bố trí thanh giằng ngang bằng BTCT M200 đá 1x2. Bờ kênh đắp đất đầm chặt.

TT	Thống kê đặc trưng	Đ.vị	Giá trị	
			Tuyến 1	Tuyến 2
A	Phần kênh			
-	Tổng chiều dài kênh	m	143	395.92
-	Diện tích tưới	ha	30	30
-	Mặt cắt kênh	BxH	(0,70x1,00)m	(0,70x1,00)m
-	Chiều dày đáy , thành kênh	m	0,15	0,15
-	Độ dốc kênh	i	0,0001 (Nối CT hiện trạng)	0,0006 (Nối CT hiện trạng)

-	Bề rộng bờ kênh	m	0,50	0,50
-	Hệ số mái ngoài kênh		m =1,0	m =1,0
B	Công trình trên kênh			
-	Chia nước	vị trí	04	01
-	Cụm chia nước	vị trí	04	02
-	Tấm đan qua kênh	vị trí	02	03
-	Cầu qua kênh	vị trí		01

(Toàn bộ có chi tiết hồ sơ bản vẽ kèm theo)

5. Tổ chức Khảo sát và lập thiết kế – dự toán công trình: UBND xã Phước Hưng.

6. Địa điểm xây dựng:

Địa điểm xây dựng: xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

7. Loại, Cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước (Theo Thiết kế mẫu do UBND tỉnh ban hành).

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ hồ sơ thiết kế – dự toán xây dựng do Ban quản lý xã lập, đã được UBND xã Phước Hưng thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 13/BC-UBND ngày 23/10/2024.

9. Tổng mức đầu tư: 703.361.000 đồng. (Bằng chữ: Bảy trăm linh ba triệu ba trăm sáu mươi một nghìn đồng./.)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	687.921.000	đồng
+ Xi măng tỉnh hỗ trợ	95.820.000	đồng
+ Chi phí sau khi trừ xi măng hỗ trợ	592.101.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	11.431.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD:	0	đồng
- Chi phí khác:	4.009.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	0	đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024-2025.

11. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn đầu tư: Hỗ trợ theo chương trình Kiên cố hóa kênh mương của tỉnh, huyện, ngân sách UBND xã, kinh phí xã hội hóa nhân dân đóng góp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Tham gia thực hiện của cộng đồng và các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức Lựa chọn	Phương thức Lựa chọn	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình	592.101.000 (<i>Đã trừ xi măng tỉnh hỗ trợ</i>)	NS Nhà nước và NS Xã hội hóa	Tham gia thực hiện của cộng đồng	1 Túi hồ sơ	Năm 2024	HD Trộn gói	30ngày
Tổng cộng: 592.101.000 đồng								

Điều 2: Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Văn phòng UBND xã, Địa chính - Xây dựng, Kế toán ngân sách xã, Giao thông Thủy lợi và Ban Điều hành, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm phối hợp với các bộ phận liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo qui định để tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng UBND xã, Địa chính - Xây dựng, Kế toán ngân sách, Giao thông Thủy lợi, Ban Điều hành, quản lý dự án đầu tư xây dựng xã và các bộ phận liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, (XD).

CHỦ TỊCH

Lê Anh Duy